TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 349/2019/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 21 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 517/2019/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Hữu C – sinh năm 1973

Nơi cư trú: Thôn N, xã L, huyện T, Thành phố Hà Nội

Bị đơn: Chị Lê Thị H – sinh năm 1981

Nơi cư trú: Thôn N, xã L, huyện T, Thành phố Hà Nội

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 Bộ luật tố tụng Dân Sự;

Căn cứ vào các điều 55,58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Hữu C và chị Lê Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Vũ Thùy D, sinh 10/03/2002 và Vũ Anh H, sinh ngày 05/9/2004. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị giao cả 02 con chung cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng. Anh C không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con nên tòa không xét. Chị H được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nhà ở và công nợ:** anh chị không tranh chấp và không yêu cầu tòa án giải quyết.

- **Về án phí**: anh Vũ Hữu C tự nguyện chịu cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm - được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí anh C đã nộp tại biên lai số AA/2016/ 09207 ngày 04 tháng 10 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Trả lại anh C 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện T;
- Các đ- ơng sự;
- Cơ quan đăng ký kết hôn.
- L- u hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Hoài